

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ M, xã V P, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Vũ Ngọc C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Đ M, xã V P, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C.

- Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vũ Ngọc M, sinh ngày 31/01/2006 và Vũ Thu P, sinh ngày 30/10/2008. Hiện nay con chung Vũ Ngọc M đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C thoả thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Vũ Thu P. Anh C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Ngọc C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H và anh Vũ Ngọc C thỏa thuận: Chị Bùi Thị H phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0004885, ngày 20/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho chị Bùi Thị H 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND TT Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết